

THÔNG BÁO**Chào bán trái phiếu ra công chúng**

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 345/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 09/12/2022)

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam
 2. Tên viết tắt: AGRIBANK
 3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
 4. Số điện thoại: 024. 3772 2773 Số fax: 024. 3831 4069 Website: www.agribank.com.vn
 5. Vốn điều lệ: 34.423.763 triệu đồng (tại thời điểm 30/09/2022 theo BCTC hợp nhất quý III/2022).
 6. Mã cổ phiếu (nếu có): Không có
 7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước – Số hiệu tài khoản: 153184
 8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp: 0100686174 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/02/2004, cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 02/12/2022.
- Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành
1	Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
2	Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: a) Cho vay; b) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; c) Bảo lãnh ngân hàng; d) Phát hành thẻ tín dụng; e) Bao thanh toán trong nước.
3	Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
4	Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: a) Cung ứng phương tiện thanh toán; b) Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.



Handwritten signature

STT	Tên ngành
5	Mở tài khoản: a) Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; b) Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
6	Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
7	Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
8	Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
9	Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, Trái Phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
10	Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
11	Dịch vụ môi giới tiền tệ.
12	Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
13	Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
14	Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
15	Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
16	Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
17	Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.
18	Lưu ký chứng khoán.
19	Kinh doanh mua, bán vàng miếng.
20	Mua nợ.

- Sản phẩm/dịch vụ chính:

- + Sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng cá nhân: tiền gửi, tín dụng, dịch vụ thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử, thẻ, dịch vụ chuyển ngoại tệ cá nhân và kiều hối, dịch vụ liên kết ngân hàng – bảo hiểm, liên kết khác.
- + Sản phẩm dịch vụ cho khách hàng doanh nghiệp: nhóm sản phẩm huy động vốn, tín dụng khách hàng pháp nhân, dịch vụ thanh toán trong nước, thanh toán và chuyển tiền quốc tế, mua bán ngoại tệ, thẻ, dịch vụ ngân hàng điện tử, dịch vụ ngân quỹ và quản lý tiền tệ, dịch vụ liên kết khác.

9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành):

Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại số 24/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 26/5/2021 (cấp đổi Quyết định thành lập số 280/QĐ-NH5 ngày 15/10/1996).

II. Mục đích chào bán

Mục đích phát hành Trái phiếu Agribank phát hành ra công chúng năm 2022 để:

- Tăng vốn cấp 2 để đáp ứng các tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động của Agribank theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Tăng trưởng thêm nguồn vốn dài hạn đáp ứng nhu cầu cho vay nền kinh tế nói chung theo kế hoạch kinh doanh được duyệt.

III. Phương án chào bán

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu Agribank phát hành ra công chúng năm 2022.
2. Loại trái phiếu: Là trái phiếu không chuyển đổi, không được đảm bảo bằng tài sản của Agribank, không kèm chứng quyền, thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 theo các quy định hiện hành của pháp luật.
3. Mã trái phiếu: AGRIBANK223001.
4. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng/trái phiếu.
5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán: 100.000.000 trái phiếu.
6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá: 10.000.000.000.000 đồng.
7. Kỳ hạn trái phiếu: 08 năm (Ngày đáo hạn là ngày tròn 08 (tám) năm kể từ ngày phát hành).
8. Lãi suất: Là lãi suất thả nổi, được xác định theo công thức sau:

$$\text{Lãi suất Trái phiếu} = \text{LSTC} + \text{biên độ}$$

Trong đó:

- LSTC: là lãi suất tham chiếu dùng để xác định lãi suất cho mỗi kỳ tính lãi bằng bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng VND, kỳ hạn 12 tháng, trả lãi cuối kỳ (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của bốn (04) NHTM Việt Nam bao gồm: BIDV, Vietinbank, Agribank và Vietcombank tại ngày xác định lãi suất.
 - Biên độ được xác định cụ thể như sau:
 - Mức cộng biên độ hàng năm cho 05 năm đầu tiên là **1,6%/năm**.
 - Mức cộng biên độ từ năm thứ sáu mỗi năm là **3,1%/năm**.
9. Kỳ trả lãi: Tiền lãi Trái Phiếu được trả sau, định kỳ 01 (một) năm trả một lần vào “Ngày Thanh Toán Lãi” là mỗi ngày tròn 01 năm kể từ ngày phát hành, riêng tiền lãi cho Kỳ Thanh Toán Lãi cuối cùng của Trái Phiếu sẽ được thanh toán cùng với tiền gốc trái phiếu vào ngày đáo hạn. Nếu Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại thì Ngày Thanh Toán Lãi kỳ cuối cùng của Trái Phiếu và tiền lãi của kỳ đó sẽ được thanh toán cùng với tiền gốc Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.
 10. Giá chào bán: 100.000 đồng/trái phiếu.
 11. Phương thức phân phối (thông qua tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành...): bán

trực tiếp cho nhà đầu tư tại Trụ sở chính, các chi nhánh/Phòng giao dịch của Agribank trên phạm vi toàn quốc và thông qua Đại lý phát hành – là Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank.

12. Số lượng đăng ký mua tối thiểu: 01 trái phiếu.
13. Thời gian nhận đăng ký mua: Từ ngày 10/12/2022 đến ngày 29/12/2022.
14. Địa điểm nhận đăng ký mua trái phiếu:
 - Tại Tổ Chức Phát Hành: Nhà Đầu Tư đăng ký mua Trái Phiếu trực tiếp tại Trụ sở chính và các Chi nhánh/PGD trên toàn quốc của Tổ Chức Phát Hành. Chi tiết địa chỉ các Chi nhánh/PGD được đăng tải tại <https://www.agribank.com.vn/>
 - Tại Đại Lý Phát Hành: Nhà Đầu Tư đăng ký mua Trái Phiếu trực tiếp tại Trụ sở chính và các Chi nhánh/PGD trên toàn quốc của Đại Lý Phát Hành. Chi tiết địa chỉ các Chi nhánh/PGD đăng tải tại <https://agriseco.com.vn/>
15. Thời gian nhận tiền mua trái phiếu: Từ ngày 10/12/2022 đến ngày 29/12/2022.
16. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu.
 - Số tài khoản: 122.10.000.983668.
 - Mở tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành.
17. Các điều khoản về chuyển đổi trái phiếu (*trường hợp chào bán trái phiếu chuyển đổi, nêu thời hạn, tỷ lệ chuyển đổi*): Không có.
18. Các điều khoản đối với chứng quyền kèm theo trái phiếu (*trường hợp chào bán trái phiếu kèm chứng quyền, nêu thời hạn, tỷ lệ thực hiện quyền, giá cổ phiếu thực hiện chứng quyền*): Không có.
19. Các thông tin liên quan đến trái phiếu có bảo đảm (*trường hợp chào bán trái phiếu có bảo đảm, nêu hình thức, giá trị, phương thức bảo đảm*): Không có.
20. Địa điểm công bố Bản cáo bạch:

Bản cáo bạch chào bán Trái phiếu Agribank phát hành ra công chúng năm 2022 và các tài liệu khác liên quan được đăng tải trên trang thông tin điện tử chính thức của Agribank theo đường dẫn: www.agribank.com.vn và Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank: www.agriseco.com.vn.

IV. Các tổ chức liên quan

1. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank

Trụ sở chính: Tầng 5, tòa nhà Artex, số 172 Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024. 6276 2666

Fax: 024. 6276 5666

2. Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex, số 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: (024) 7105 0000

Fax: (024) 6288 5678



Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 46, Tòa nhà Keangnam 72, E6 Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3946 1600

Fax: (024) 3946 1601

**NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM**
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC (05) *aw*



aw

Phạm Toàn Vượng

